TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 16-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Lãnh Văn Việt; Ông Trần Đăng Thanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:* Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến M, sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Con ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Vợ là Mạc Thị T, sinh năm 1990; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện L quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn 15 tháng, ngày 11/02/2018 chấp hành xong, trở về địa phương; Nhân thân: Ngày 17/10/2014 bị Công an huyện L xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/10/2014 đã nộp xong tiền phạt; Trong vụ án này bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

***Người bào chữa cho bị cáo**: Ông Thân Văn L, trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

1. Chị Mạc Thị T, sinh năm 1990 (Có mặt)
Trú quán: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
2. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
Trú quán: Khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
***Người làm chứng**:
1. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Trú quán: Khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.
2. Ông Đỗ Xuân H, sinh năm 1954 (Vắng mặt)
Trú quán: Khu H, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến M sinh năm 1987, trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang là người nghiện chất ma túy. Hồi 8 giờ 40 phút, ngày 04/6/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu L, thị trấn C, huyện L (gần khu đền Nghè Mưa) có một số đối tượng biểu hiện mua, bán trái phép chất ma túy, nhận được tin báo Đội Cảnh sát ma túy công an huyện L đã cử cán bộ đến khu vực trên để kiểm tra, xác minh. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện có hai đối tượng, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra được một đối tượng tên là Nguyễn Tiến M, sinh năm 1987 trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang, qua kiểm tra tại chỗ Nguyễn Tiến M đã tự giác giao nộp một gói nhỏ nghi là chất ma túy, M khai nhận đó là gói ma túy vừa mua của người tên là Đ ở khu L, thị trấn C, huyện L, còn lại 01 một đối tượng đã chạy thoát. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng nghi là chất ma túy và lập biên bản niêm phong tại chỗ vào phong bì thư dán kín ký hiệu " QT" do điều kiện không thuận lợi cho việc lập biên bản, nên tổ công tác đã mời những người làm chứng và đưa đối tượng về trụ sở Công an huyện L để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đảm bảo đúng quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Nguyễn Tiến M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật thu giữ được; Nguyễn Tiến M khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2018, M điều khiển chiếc xe mô tô biển số 98B1-916.62 của gia đình từ nhà sang L, thị trấn C, huyện L với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, đến nơi M đi xe máy vào khu nhà anh Đ ở khu L, thị trấn C, khi đến cổng nhà anh Đ thì thấy anh Đ đang đứng ở cửa nhà cùng với 1 người đàn ông không quen biết tên tuổi, địa chỉ. Người đàn ông này đi xe máy ra mở cổng, thì M đưa cho người đàn ông đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) người này cầm tiền và bảo M

đi ra ngã 3 cách cổng nhà Đ khoảng 20m, thì người đàn ông đó trả lại cho M số tiền 200.000đ mà vừa lúc trước Mđưa cho và bảo M đi theo đến gần khu vực vườn vải thiều thuộc khu L – thị trấn C, đến nơi người đó bảo M dừng lại, còn người đó đi xe máy ra vườn vải. Khoảng hai phút sau người đó quay lại và bảo M là "để trong bao thuốc giấu ở gốc nhãn, M hiểu là để ma túy ở trong bao thuốc giấu ở gốc nhãn" thì M đưa cho người đó 200.000 (hai trăm nghìn đồng) người đó cầm tiền rồi điều khiển xe máy đi, còn M đi xe máy đến gốc nhãn như người đó đã chỉ dẫn và cầm bao thuốc lá bên trong có chứa chất ma túy lên đút vào túi quần, phía sau bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe đi được khoảng được 10m, thì bị tổ công tác của Công an huyện L yêu cầu dừng lại kiểm tra. Quá trình kiểm tra M đã tự giác lấy ở túi quần phía sau bên trái đang mặc ra 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 (ba số 5), bên trong có chứa 01 gói ma túy giao nộp cho Công an. Tổ công tác Công an huyện L đã lập biên bản niêm phong tại chỗ gói ma túy trên vào phong bì thư ký hiệu " QT" và đưa M về công an huyện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ của M khi bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 693/KL-PC54, ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được gói bên ngoài bằng giấy mầu trắng(loại giấy vệ sinh), tất cả được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "555" đều là chất ma túy Heroin, có khối lượng: 0,152 gam.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT":

- Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt mầu trắng bạc, được gói bên ngoài bằng giấy mầu trắng(loại giấy vệ sinh), tất cả được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "555" còn lại sau giám định, có khối lượng 0,137 gam. Phong bì được niêm phong lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

Ngày 05/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến M. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-LN ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Nguyễn Tiến M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tiến M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Mạc Thị T trình bày: Nguyễn Tiến M sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave, biển số 98B1- 916.62 đi mua ma túy về sử dụng là xe thuộc quyền sở hữu của chị, chị không biết việc M sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy, bị cáo M không nói cho chị biết gì về việc đó. Hiện nay chị đã được Cơ quan điều tra Công an huyện L trả lại chiếc xe này. Chị không yêu cầu hay đề nghị gì.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn Đ và hai người làm chứng mặc dù đã được tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến M và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Tiến M từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/6/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,137 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì thư được niêm phòng lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của Giám định viên.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến M số tiền 66.000 đồng.

3. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Tiến M không có ý kiến gì tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Tiến M xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người bào chữa: Bị cáo Nguyễn Tiến M thuộc diện hộ nghèo nên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang đã phân công ông Thân Văn L là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang làm người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến M. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tiến M trình bày là có thể tự bào chữa cho mình và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này của bị cáo là phù hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 61 và khoản 2 Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần chấp nhận và tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến M khai nhận: Hồi 8 giờ 40 phút ngày 04/6/2018 tại đoạn đường liên thôn trước đền Nghè Mưa, thuộc khu L, thị trấn C, huyện L. Bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói giấy bạc, có hai mặt màu trắng bạc, trong gói giấy bạc có chứa chất cục bột màu trắng là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,152 gam thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L phát hiện thu giữ, niêm phong tang vật tại chỗ, sau đó đưa bị cáo về Công an huyện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-LN ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến M về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ pháp luật nên cần được chấp nhận để xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma tuý là hiểm hoạ của loài người, ma tuý làm sói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma tuý còn làm lây lan các loại dịch

bệnh xã hội như HIV-AIDS, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong lúc toàn Đảng, toàn dân ta và cả nhân loại trên thế giới đang kịch liệt đấu tranh để phòng chống các loại tội phạm này, bị cáo vẫn liều lĩnh tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine để sử dụng dần. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Tiến M là người có 01 tiền sự. Ngày 11/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện L ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, ngày 15/02/2018 bị cáo chấp hành xong. Ngoài ra bị cáo còn là người có nhân thân xấu, ngày 17/10/2014 bị Công an huyện L xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/10/2014 đã nộp xong tiền phạt. Mặc dù là người có tiền sự và có nhân thân xấu nhưng cáo vẫn không coi đó là những bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mình để trở lên tốt hơn mà vẫn tiếp tục đi theo con đường tội lỗi, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua đó thể hiện bị cáo là con người khó giáo dục, cải tạo và coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét như vậy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông mà M khai đã bán ma túy cho M, có đặc điểm khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,6m, tóc đen, mặc quần soóc bò mầu xanh, áo phông cộc tay mầu trắng, nước da trắng, đi xe máy Dream không nhớ biển số (không rõ tên tuổi địa chỉ), Các chứng cứ thu thập được không phản ánh rõ, cụ thể đối tượng đã bán ma tuý cho M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với Trần Văn Đ, sinh năm 1973 trú tại khu L, thị trấn C, huyện L (là người M khai đã mua ma túy của Đ 02, 03 lần trước khi bị bắt). Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập Đ làm việc. Tuy nhiên Đ khai không được bán ma túy cho ai và cũng không có ai đến nhà Đ mua ma túy và không biết việc mua bán ma túy xảy ra vào ngày 04/6/2018 như bị can M trình bày. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M nhận dạng qua ảnh và tiến hành đối chất giữa M và Đ, M và Đ vẫn giữ nguyên quan điểm về những gì mình đã khai, ngoài ra không có chứng cứ tài liệu gì khác để chứng minh Đ liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện L xử lý đối với Trần Văn Đ là có căn cứ, phù hợp quy định của phap luật do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề này.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave, biển số 98B1-916.62. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Mạc Thị T, sinh năm 1990 ở thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là vợ của M) Ngày 04/6/2018 bị cáo M có hỏi chị T mượn ra ngoài có tí việc rồi về ngay, chị T không biết M sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy về sử dụng, Nên cơ quan điều tra Công an huyện L đã trả chiếc xe mô tô trên cho chị T. Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan điều tra xử lý vật chứng trên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với vật chứng của vụ án là 0,137 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì thư dán kín được niêm phòng lại bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của Giám định viên. Xét thấy vật chứng này là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 66.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền riêng của bị cáo, không liên qua đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Tiến M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,137 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định, đựng trong phong bì thư dán kín được niêm lại phòng bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của Giám định viên có ký hiệu "QT".

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến M số tiền 66.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện L;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T, huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bộ phận THAHS - TAND huyện L;
- Cổng thông tin điện tử TAND Tối cao;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Sơn